

Số: M../2024/DRH/NQ-HĐQT

TPHCM, ngày 19 tháng 7 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch giữa  
Công ty Cổ phần DRH Holdings với các bên có liên quan

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DRH HOLDINGS

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần DRH Holdings;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần DRH Holdings số  
06../2024/DRH/BBH-HĐQT ngày 18./7./2024.

### QUYẾT NGHỊ

Điều 1.

Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch và các phụ lục hợp đồng (nếu có) giữa Công ty Cổ phần DRH Holdings (Công ty) với các doanh nghiệp và người có liên quan theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp; điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và quy định của Điều lệ Công ty; bao gồm cả các hợp đồng, giao dịch đã ký kết, thực hiện nhưng chưa được Hội đồng quản trị thông qua, cụ thể như sau:

1. Các doanh nghiệp và người có liên quan tham gia ký kết/thực hiện giao dịch/hợp đồng với Công ty: Công ty con, Công ty liên kết và các bên có liên quan khác được liệt kê trong Danh sách kèm theo Nghị quyết này và bất kỳ doanh nghiệp và người có liên quan khác sẽ phát sinh thêm của Công ty sau ngày ban hành Nghị quyết này (nếu có).

2. Các loại hợp đồng, giao dịch được thông qua:

a. Các hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc chuyển nhượng, thuê hoặc cho thuê tài sản, bao gồm: các loại xe, phương tiện vận tải, máy móc thiết bị, bất động sản,... và các loại tài sản khác được phép chuyển nhượng, thuê hoặc cho thuê theo quy định của pháp luật;

b. Hợp đồng thi công xây dựng, bao gồm: các hợp đồng giao thi công các hạng mục xây dựng, lắp đặt hệ thống thuộc các gói thầu dự án; thi công sửa chữa, bảo hành, khắc phục hư hỏng,... và các hợp đồng xây dựng khác theo quy định của pháp luật;



c. Hợp đồng mua bán, cung ứng hàng hóa các loại, bao gồm: mua, bán các loại vật liệu xây dựng, vật tư thi công xây dựng, vật tư sửa chữa máy móc thiết bị và các loại hàng hóa khác được phép mua, bán theo quy định của pháp luật;

d. Hợp đồng dịch vụ, bao gồm: sử dụng và/hoặc cung ứng dịch vụ quản lý, dịch vụ bảo vệ, lao động tạm thời, các dịch vụ liên quan đến văn phòng,... và các dịch vụ khác được phép cung ứng hoặc sử dụng theo quy định của pháp luật;

e. Hợp đồng vay tiền, bao gồm: các hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc Công ty cho vay và/hoặc vay tiền của bên có liên quan đối với các trường hợp công ty được phép vay và/hoặc cho vay tiền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

f. Hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch điều chuyển vốn, bao gồm: các hợp đồng, các thỏa thuận, các giao dịch liên quan đến việc Công ty điều chuyển vốn và/hoặc nhận điều chuyển vốn của bên có liên quan;

g. Hợp đồng, thỏa thuận, uỷ quyền, uỷ thác đầu tư liên quan đến hoạt động đầu tư của Công ty.

h. Các hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định, phê duyệt của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

3. Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc thương lượng, quyết định giá trị cụ thể đối với từng hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan nhưng phải đảm bảo tổng giá trị các hợp đồng, giao dịch với từng bên liên quan cụ thể không vượt quá 35% tổng giá trị tài sản ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tại thời điểm ký kết hợp đồng/giao dịch và/hoặc phụ lục điều chỉnh, bổ sung (hạn mức giá trị thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty).

4. Thời gian thực hiện các hợp đồng, giao dịch: Giao/ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc quyết định nhưng phải đảm bảo phù hợp với khả năng, nhu cầu và tình hình thực tế hoạt động của Công ty.

## Điều 2.

Hội đồng quản trị giao Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc Tổng Giám đốc chủ động đàm phán với bên có liên quan và quyết định chi tiết các nội dung, điều khoản hợp đồng; giá trị hợp đồng; thời gian thực hiện hợp đồng và các nội dung khác của hợp đồng; ký kết hợp đồng và thực hiện các thủ tục, công việc khác có liên quan đến việc ký kết và thực hiện hợp đồng/giao dịch với bên có liên quan

trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (bao gồm cả việc điều chỉnh các nội dung đã ký kết ban đầu (nếu có)) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế và vì lợi ích cao nhất của Công ty.

Điều 3.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có nghị quyết khác thay thế. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với bên có liên quan đã ban hành có nội dung tương tự, không trái với Nghị quyết này thì có hiệu lực và giữ nguyên giá trị thi hành.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

*Nơi nhận:*

- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu: VPHĐQT.



**PHAN TẤN ĐẠT**



# DANH SÁCH

**Bên có liên quan tham gia ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch  
với Công ty Cổ phần DRH Holdings**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2024/DRH/NQ-HĐQT ngày 19/07/2024

của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần DRH Holdings)

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ trụ sở chính	Mối quan hệ
1	<b>Công ty cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương</b> GCNĐKDN số: 3700148825 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp. Đăng ký lần đầu ngày 27/04/2006	Số 8 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Thuận Giao, TP. Thuận An, Bình Dương	Công ty liên kết
2	<b>Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp KSB</b> GCNĐKDN số: 3702613027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp. Đăng ký lần đầu ngày 28/10/2017 thay đổi lần thứ 5 ngày 22/6/2022.	Lô A1, đường D1, Khu A, Khu Công nghiệp KSB (KSIP), xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.	Công ty con của công ty liên kết
3	<b>Công ty TNHH Đầu tư KSB</b> GCNĐKDN số: 3702838077 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp. Đăng ký lần đầu ngày 12/12/2019 thay đổi lần thứ 3 ngày 06/7/2022.	Thửa đất số 850, tờ bản đồ số 122 (DC12.2), đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố Hoà Lân 1, phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.	Công ty con của công ty liên kết
4	<b>Hợp tác xã Dịch vụ Vận tải Khai khoáng Thăng Long</b> GCNĐKDN số: 470107000019 do Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Vĩnh Cửu cấp. Đăng ký lần đầu ngày 12/9/2011 thay đổi lần thứ 9 ngày 25/7/2022.	Tổ 11, ấp Ông Hường, đường Tân Hiền, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.	Công ty con của công ty liên kết
5	<b>Công ty TNHH Cao Lanh Minh Long KSB</b> GCNĐKDN số: 3801194708 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Phước cấp.	Ấp 1, xã Minh Long, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.	Công ty con của công ty liên kết

	Đăng ký lần đầu ngày 30/01/2019 thay đổi lần thứ 3 ngày 07/10/2020.		
6	<b>Công ty Cổ phần Địa ốc An Phú Long</b> GCNĐKDN số: 0305462986 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp.	Số 1177 Đường Huỳnh Tấn Phát, Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty con
7	<b>Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bất động sản Đông Sài Gòn</b> GCNĐKDN số: 0314298429 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp.	117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Công ty con
8	<b>Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Thuận Tiến</b> GCNĐKDN số: 0314188264 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp.	67 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty con
9	<b>Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Bình Đông</b> GCNĐKDN số: 0313876275 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp.	277 Bến Bình Đông, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty con
10	<i>Doanh nghiệp và người có liên quan khác sẽ phát sinh thêm của công ty trong thời gian đến (nếu có)</i>		